

## Hướng dẫn

### Mẫu này dùng làm gì?

Đơn này được dùng để xin tị nạn tại Hoa Kỳ và ngưng lệnh trục xuất (trước đây gọi là "hoãn trục xuất"). Cũng có thể dùng đơn này để xin bảo vệ theo Công Ước Chống Tra Tấn. Quý vị có thể nộp đơn này nếu đang ở Hoa Kỳ và không phải là công dân Hoa Kỳ.

**GHI CHÚ:** Quý vị phải nộp đơn xin tị nạn trong vòng 1 năm kể từ khi đến Hoa Kỳ, trừ khi có thay đổi về hoàn cảnh làm ảnh hưởng đáng kể đến quyền xin tị nạn hoặc trong những trường hợp đặc biệt liên quan trực tiếp làm cho quý vị không thể nộp đơn trong vòng 1 năm. (Xem **Phần C, Thông tin thêm về đơn xin, trong Đoạn V ở Phần 1** của hướng dẫn có giải thích thêm.)

Quý vị có thể nêu tên hôn phối và con chưa kết hôn dưới 21 tuổi hiện đang có mặt tại Hoa Kỳ trong đơn xin này. Quý vị **phải** nộp một số giấy tờ cho hôn phối và mỗi người con có tên trong đơn theo đòi hỏi của hướng dẫn này. Con từ 21 tuổi trở lên và con đã kết hôn phải nộp đơn riêng. Nếu quý vị được cấp quyền tị nạn và hôn phối và/hoặc bất kỳ người con chưa kết hôn nào dưới 21 tuổi đang ở ngoài Hoa Kỳ, thì quý vị có thể nộp Mẫu I-730, Đơn Xin Tị Nạn/Người Thân Tị Nạn, để những người này được các quyền lợi tương tự.

### Phần hướng dẫn: Thông tin nộp đơn và tiến trình giải quyết đơn

Hướng dẫn này được chia làm hai đoạn:

- Đoạn đầu gồm thông tin nộp đơn. Đoạn này bàn thảo các tiêu chuẩn căn bản và hướng dẫn quý vị cách điền và nộp đơn.
- Đoạn sau giải thích cách giải quyết đơn xin cho quý vị. Đoạn này cũng mô tả các lợi ích tạm thời có sẵn trong khi chờ giải quyết đơn xin.

Đọc kỹ hướng dẫn này. Hướng dẫn giúp quý vị điền đơn và hiểu cách thức giải quyết đơn xin. Nếu có thắc mắc về tiêu chuẩn, cách điền đơn hoặc tiến trình xin tị nạn, quý vị có thể cố vấn luật sư hoặc người được cấp phép để họ hỗ trợ. (Xem **Phần I Đoạn IV Quyền Được Cố Vấn** của hướng dẫn này.)

**CẢNH CÁO:** Đương đơn nào đang ở Hoa Kỳ bất hợp pháp có thể bị trục xuất nếu đơn xin tị nạn hoặc ngưng lệnh trục xuất không được quan chức tị nạn hoặc thẩm phán di trú chấp thuận. Bất kỳ thông tin nào được cung cấp đơn này cũng có thể được dùng để bắt đầu hoặc làm bằng chứng tố tụng trục xuất, ngay cả khi rút lại đơn sau đó.

Đương đơn được xác nhận là đã cố tình nộp đơn xin tị nạn không đúng sự thật, sẽ vĩnh viễn không đủ tiêu chuẩn được bất kỳ quyền lợi nào theo Đạo Luật Di Trú và Nhập Tịch (Immigration and Nationality Act, hay INA). Quý vị không thể tránh bị xác nhận nộp đơn không đúng sự thật chỉ vì có người khuyên quý vị cung cấp thông tin sai lệch trong đơn xin tị nạn.

Nếu nộp đơn lên (USCIS), rồi không đến buổi hẹn hoặc cung cấp dữ liệu sinh trắc học (như dấu vân tay) và thông tin tiểu sử trong thời gian cho phép, mà không có lý do chính đáng, thì tiến trình duyệt xét tiêu chuẩn việc làm có thể bị chậm trễ và quan chức tị nạn có thể bác bỏ đơn xin tị nạn của quý vị hoặc chuyển đơn đến thẩm phán di trú. Đương đơn và người thuộc quyền đủ tiêu chuẩn trong tố tụng trục xuất không cung cấp cho USCIS thông tin sinh trắc học hoặc thông tin tiểu sử theo đòi hỏi trong thời gian cho phép, mà không có lý do chính đáng, có thể bị thẩm phán di trú bác bỏ đơn xin. Xem các đoạn 208(d)(5)(A) và 208(d)(6) của INA và các đoạn 8 Bộ Luật Quy Định Liên Bang (Code of Federal Regulations, hay CFR) 208.10, 1208.10, 208.20, 1003.47(d), và 1208.20.

## Mục Lục

<b>Phần 1. Hướng Dẫn Nộp Đơn</b> .....	2
<b>I.</b> Ai có thể nộp đơn và thời hạn nộp đơn.....	2
<b>II.</b> Tiêu chuẩn căn bản.....	3
<b>A.</b> Xin tị nạn.....	3
<b>B.</b> Ngưng lệnh trục xuất.....	3
<b>C.</b> Hoãn trục xuất theo Công Ước Chống Tra Tấn.....	4
<b>D.</b> Cơ sở pháp lý và hướng dẫn tiêu chuẩn.....	4
<b>III.</b> Tánh chất kín đáo.....	4
<b>IV.</b> Quyền được cố vấn.....	4
<b>V.</b> Nhận và điền đơn.....	5
<b>Phần A.I</b> Thông Tin về Quý Vị.....	5
<b>Phần A.II.</b> Người Hôn Phối và Con Cái.....	5
<b>Phần A.III.</b> Thông Tin về Lý Lịch của quý vị.....	6
<b>Phần B.</b> Thông Tin về Đơn Xin.....	6
<b>Phần C.</b> Thông Tin Thêm về Đơn Xin.....	6
<b>Phần D.</b> Chữ Ký của Quý Vị.....	7
<b>Phần E.</b> Chữ Ký của Người Soạn Đơn, nếu không phải quý vị.....	7
<b>Phần F.</b> Điền tại Buổi Phỏng Vấn Tị Nạn, nếu áp dụng.....	7
<b>Phần G.</b> Điền tại Buổi Xét Xử Trục Xuất, nếu áp dụng.....	7
<b>VI.</b> Tài liệu phải nộp kèm đơn xin.....	8
<b>VII.</b> Bảng chứng phụ trợ phải nộp.....	8
<b>VIII.</b> Lệ phí.....	8
<b>IX.</b> Sinh trắc học, bao gồm Dấu vân tay và hình ảnh.....	8
<b>X.</b> Sắp xếp đơn.....	9
<b>XI.</b> Đơn xin tị nạn chưa đầy đủ.....	9
<b>XII.</b> Nơi nộp đơn ở đâu?.....	9
<b>Phần 2. Thông Tin Liên Quan</b>	
<b>Đòi hỏi sau khi nộp đơn</b> .....	11
<b>I.</b> Đòi hỏi thông báo Khi thay đổi địa chỉ.....	11
<b>II.</b> Tiến trình phỏng vấn tị nạn.....	12
<b>III.</b> Tình trạng trong khi chờ giải quyết đơn xin.....	12
<b>IV.</b> Du lịch bên ngoài Hoa Kỳ.....	12
<b>V.</b> Cấp phép lao động trong khi chờ giải quyết đơn xin.....	13
<b>Thông báo giữ thông tin riêng tư của DHS</b> .....	13
<b>Mẫu và thông tin USCIS</b> .....	13
<b>Bị phạt</b> .....	13
<b>Đạo Luật Giảm Giấy Tờ</b> .....	13
<b>Phụ lục cho Mẫu I-589</b> .....	13

## Phần 1. Hướng Dẫn Nộp Đơn

### I. Ai có thể nộp đơn và thời hạn nộp đơn

Quý vị có thể nộp đơn xin tị nạn bất kể tình trạng di trú và ngay cả khi quý vị đang ở Hoa Kỳ bất hợp pháp, trừ khi có quy định khác theo luật định.

**Quý vị PHẢI nộp đơn này trong vòng 1 năm sau khi đến Hoa Kỳ, trừ khi có thể chứng minh có thay đổi về hoàn cảnh ảnh hưởng đến điều kiện xin tị nạn hoặc những trường hợp đặc biệt làm cho quý vị không thể nộp đơn trong vòng 1 năm. (Xem Phần I Đoạn IV, Quyền Được Cố Vấn của hướng dẫn này.)**

Trẻ Em là Ngoại Nhân không có Người Đi Kèm (Unaccompanied Alien Child, hay UAC) là thuật ngữ pháp lý dùng để chỉ trẻ em không phải công dân Hoa Kỳ, không có tình trạng di trú hợp pháp tại Hoa Kỳ; chưa đủ 18 tuổi; và không có cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp tại Hoa Kỳ, hoặc không có cha mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp tại Hoa Kỳ để chăm sóc và nuôi dưỡng. Xem 6 U.S.C. 279(g)(2). Phân Ban Tị Nạn có thẩm quyền ban đầu đối với đơn xin tị nạn do UAC nộp, bao gồm cả UAC bị tố tụng trục xuất trước thẩm phán di trú. Để biết thêm thông tin về tiến trình xin tị nạn cho UAC, hãy vào mạng lưới xin tị nạn của USCIS tại <https://www.uscis.gov/humanitarian/refugees-and-asylum/asylum/minor-children-applying-for-asylum-by-themselves>.

Xem hướng dẫn chi tiết để nộp đơn cho UAC trong **Phần 1 Đoạn XII** của hướng dẫn này.

Nếu trước đây đã bị thẩm phán di trú hoặc Hội Đồng Phúc Thẩm Di Trú từ chối cấp quyền tị nạn, thì quý vị phải chứng minh có những thay đổi về hoàn cảnh ảnh hưởng đến điều kiện xin tị nạn.

Sẽ xác nhận quý vị có được phép nộp đơn xin tị nạn hay không, sau khi quý vị tham gia phỏng vấn xin tị nạn với một viên chức tị nạn hoặc đến buổi xét xử có một thẩm phán di trú. Ngay cả khi không đủ tiêu chuẩn để nộp đơn xin tị nạn vì những lý do nêu trên, thì quý vị vẫn có thể đủ tiêu chuẩn nộp đơn xin ngưng lệnh trục xuất theo đoạn 241(b)(3) của INA hoặc theo Công Ước Chống Tra Tấn với Tòa Án Di Trú.

Theo 48 U.S.C. 1806(a)(7), và 8 CFR các đoạn 208.5 và 1208.5 nếu đang ở hoặc đến Khối Thịnh Vượng Chung Quần Đảo Bắc Mariana, thì quý vị không được nộp đơn xin tị nạn cho đến ngày 1 tháng Giêng, 2030; tuy nhiên, quý vị có thể dùng Mẫu I-589, Đơn Xin Tị Nạn và Hoãn Lệnh Trục Xuất, để nộp đơn xin hoãn trục xuất và xin bảo vệ khỏi bị trục xuất theo Công Ước Chống Tra Tấn khi bị Tòa Án Di Trú tố tụng.

## Phần 1. Hướng Dẫn Nộp Đơn (tiếp theo)

### II. Tiêu chuẩn căn bản

#### A. Xin tị nạn

Để đủ tiêu chuẩn xin tị nạn, quý vị phải chứng minh mình là người tị nạn không có khả năng hoặc không muốn quay trở lại quốc gia có quốc tịch của mình hoặc nơi cư trú thường xuyên sau cùng nếu quý vị không có quốc tịch, vì bị ngược đãi hoặc có lo ngại sẽ bị ngược đãi vì lý do chủng tộc, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia, hội viên trong một nhóm xã hội cụ thể hoặc quan điểm chính trị. Điều này có nghĩa là quý vị phải chứng minh rằng chủng tộc, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia, hội viên trong một nhóm xã hội cụ thể hoặc quan điểm chính trị là hoặc sẽ là ít nhất một lý do chánh làm cho quý vị bị ngược đãi hoặc lý do quý vị sợ bị ngược đãi. (Xem đoạn 208 của INA; 8 CFR các đoạn 208 và 1208, và tiếp theo)

Nếu được cấp quyền tị nạn, quý vị và bất kỳ hôn phối hoặc con cái đủ tiêu chuẩn nào có tên trong đơn xin của quý vị có thể ở lại và làm việc tại Hoa Kỳ, sau đó có thể thành tình trạng thường trú nhân hợp pháp. **Nếu quý vị không được cấp quyền tị nạn, Bộ An Ninh Nội Địa (Department of Homeland Security, hay DHS) có thể sử dụng thông tin quý vị cung cấp trong đơn này để trục xuất quý vị khỏi Hoa Kỳ.**

#### B. Ngưng lệnh trục xuất

Đơn xin tị nạn của quý vị cũng được xem là đơn xin ngưng lệnh trục xuất theo đoạn 241(b) của INA, đã được tu chính. Đơn này cũng có thể được xem là đơn xin ngưng lệnh trục xuất theo Công Ước Chống Tra Tấn nếu quý vị đã đánh dấu vào ô ở đầu Trang 1 của đơn hoặc nếu bằng chứng quý vị trình bày cho thấy quý vị có thể bị tra tấn tại quốc gia mình phải quay về. (Xem 8 CFR các đoạn 208.13(c)(1) và 1208.13(c)(1)). Nếu không được cấp quyền tị nạn, quý vị vẫn có thể đủ tiêu chuẩn được ngưng lệnh trục xuất.

Bất kể lý do cho đơn xin hoãn là gì, quý vị sẽ không đủ tiêu chuẩn được hoãn trục xuất nếu quý vị:

1. Đã hỗ trợ cho cuộc của Đức Quốc Xã hoặc tham gia diệt chủng;
2. Đã khủng bố người khác;
3. Đã bị kết án theo phán quyết sau cùng về tội ác đặc biệt nghiêm trọng và do đó gây nguy hiểm cho cộng đồng Hoa Kỳ;
4. Bị xem là đã phạm tội nghiêm trọng phi chính trị bên ngoài Hoa Kỳ vì những lý do nghiêm trọng; hoặc
5. Là mối nguy hiểm cho an ninh Hoa Kỳ. (Xem đoạn 241(b)(3) của INA; 8 CFR các đoạn 208.16 và 1208.16.)

#### Ngưng lệnh trục xuất theo Đoạn 241(b)(3) của INA

Để đủ tiêu chuẩn được ngưng lệnh trục xuất theo đoạn 241(b)(3) của INA, quý vị phải chứng minh tánh mạng hoặc quyền tự do của mình rất có thể sẽ bị đe dọa vì lý do chủng tộc, tôn giáo, nguồn gốc quốc gia, hội viên trong một nhóm xã hội cụ thể, hoặc quan điểm chính trị ở quốc gia dự kiến mình phải quay về.

Nếu được ngưng lệnh trục xuất, quý vị không phải bị quay về quốc gia nơi tánh mạng hoặc quyền tự do bị đe dọa. Điều này có nghĩa là quý vị có thể bị đưa đến một quốc gia thứ ba nơi không bị đe dọa tánh mạng hoặc quyền tự do. Ngưng lệnh trục xuất không áp dụng cho hôn phối hoặc con cái có tên trong đơn xin; họ sẽ phải tự nộp đơn xin bảo vệ riêng.

Nếu được ngưng lệnh trục xuất, quý vị sẽ không cho quyền đưa thân quyền đến Hoa Kỳ. Quý vị cũng sẽ không được quyền nộp đơn xin thường trú hợp pháp tại Hoa Kỳ.

#### Ngưng lệnh trục xuất theo Công Ước Chống Tra Tấn

Công Ước Chống Tra Tấn ở đây là Công Ước Chống Tra Tấn và Các Hình Thức Đối Xử hoặc Trừng Phạt Tấn Ác, Vô Nhân Đạo hoặc Hạ Nhục Khác của Liên Hiệp Quốc.

Để được ngưng lệnh trục xuất đến một quốc gia theo Điều 3 của Công Ước Chống Tra Tấn, như được áp dụng theo luật pháp Hoa Kỳ, quý vị phải chứng minh mình rất có thể sẽ bị tra tấn ở quốc gia đó.

"Tra tấn" được định nghĩa tại 8 CFR các đoạn 208.18(a) và 1208.18(a), kết hợp các định nghĩa trong Điều 1 của Công Ước Chống Tra Tấn áp dụng theo luật pháp Hoa Kỳ. Hành vi được xem là tra tấn nếu đối xử tàn ác và vô nhân đạo, làm đau đớn và đau khổ nghiêm trọng về thể chất hoặc tinh thần, và phải có mục đích cụ thể là làm người khác đau đớn và đau khổ.

Tra tấn để lấy thông tin, bắt buộc nạn nhân hoặc đệ tam nhân thú tội, trừng phạt nạn nhân vì người đó hoặc đệ tam nhân đã thực hiện hoặc bị nghi ngờ đã thực hiện điều gì, đe dọa hoặc ép buộc nạn nhân hoặc đệ tam nhân, hoặc vì bất kỳ lý do kỳ thị nào bằng bất kỳ hình thức nào.

Tra tấn phải do quan chức chánh quyền hoặc người khác có thẩm quyền như quan chức thực hiện, theo sự xúi giục, được đồng ý hoặc chấp thuận. Nạn nhân phải bị kẻ tra tấn giam giữ hoặc kiểm soát về thể chất. Tra tấn không bao gồm nỗi đau hoặc đau khổ do, vốn có, hoặc là ngẫu nhiên đối với các lệnh trừng phạt hợp pháp, mặc dù những hành động như vậy có thể không làm mất đi mục tiêu và mục đích của Công Ước Chống Tra Tấn.

Mẫu I-589 sẽ được xem là đơn xin ngưng lệnh trục xuất theo Công Ước Chống Tra Tấn nếu quý vị cho thẩm phán đi trú biết quý vị muốn được cứu xét ngưng lệnh trục xuất theo Công Ước Chống Tra Tấn hoặc nếu có bằng chứng cho thấy quý vị có thể bị tra tấn tại quốc gia mình phải quay về.

## Phần 1. Hướng Dẫn Nộp Đơn (tiếp theo)

Để nộp đơn xin ngưng lệnh trục xuất theo Công Ước Chống Tra Tấn, quý vị phải đánh dấu vào ô ở đầu **Trang 1** của đơn và điền đầy đủ Mẫu I-589.

Quý vị phải giải thích chi tiết lý do quý vị sợ bị tra tấn khi trả lời **Phần B, Câu hỏi 4** trong đơn. Khi trả lời, quý vị phải viết cho biết bị bất kỳ điều ngược đãi hoặc mối đe dọa nào từ chính phủ hoặc người liên quan đến chính phủ.

Chỉ có thẩm phán di trú và Hội Đồng Phúc Thảm Di Trú mới có thể cho phép ngưng lệnh trục xuất hoặc hoãn trục xuất theo Công Ước Chống Tra Tấn. Nếu quý vị đã nộp đơn xin tị nạn, trước tiên thẩm phán di trú sẽ xem quý vị có đủ tiêu chuẩn xin tị nạn theo đoạn 208 của INA và được ngưng lệnh trục xuất theo đoạn 241(b)(3) của INA hay không. Nếu quý vị không đủ tiêu chuẩn xin tị nạn theo đoạn 208 của INA hoặc không được ngưng lệnh trục xuất theo đoạn 241(b)(3) của INA, thẩm phán di trú sẽ xem Công Ước Chống Tra Tấn có cấm trục xuất quý vị đến quốc gia quý vị lo sợ bị tra tấn hay không.

Theo luật pháp Hoa Kỳ, Điều 3 của Công Ước Chống Tra Tấn cấm Hoa Kỳ trục xuất quý vị đến quốc gia nơi quý vị rất có thể bị tra tấn. Công Ước Chống Tra Tấn không cấm Hoa Kỳ trả quý vị về bất kỳ quốc gia nào khác quý vị sẽ không bị tra tấn. Điều này có nghĩa là quý vị có thể bị đưa đến một quốc gia thứ ba, nơi quý vị sẽ không bị tra tấn. Ngưng lệnh trục xuất theo Công Ước Chống Tra Tấn không cho phép quý vị chuyển sang tình trạng thường trú nhân hợp pháp hoặc kiến nghị đưa thân quyến đến hoặc ở lại Hoa Kỳ.

### C. Hoãn trục xuất theo Công Ước Chống Tra Tấn

Nếu quý vị rất có thể bị tra tấn ở một quốc gia nhưng lại không đủ tiêu chuẩn để được ngưng lệnh trục xuất, thì quý vị sẽ được hoãn trục xuất theo 8 CFR các đoạn 208.17(a) và 1208.17(a). Hoãn trục xuất không giúp quý vị được tình trạng di trú hợp pháp hoặc thường trú nhân tại Hoa Kỳ và cũng không giúp quý vị được thả khỏi nơi giam giữ. Hoãn trục xuất chỉ có hiệu lực cho đến khi chấm dứt giam giữ. Hoãn trục xuất có thể được cứu xét lại và chấm dứt nếu xác nhận quý vị không thể bị tra tấn ở quốc gia được hoãn trục xuất hoặc nếu quý vị yêu cầu chấm dứt.

### D. Căn bản pháp lý và hướng dẫn tiêu chuẩn

Các tài liệu nêu dưới đây là một số căn bản pháp lý và hướng dẫn liên quan đến quyền tị nạn, ngưng lệnh trục xuất theo đoạn 241(b)(3) của INA và ngưng lệnh trục xuất hoặc hoãn trục xuất theo Công Ước Chống Tra Tấn. Những quy định này chỉ dùng để cho biết thông tin. Quý vị không cần phải tham khảo những quy định này để điền đơn xin.

1. Đoạn 101(a)(42) của INA, 8 U.S.C. 1101(a)(42) (định nghĩa "người tị nạn");

2. Đoạn 208 của INA, 8 U.S.C. 1158 (tiêu chuẩn xin tị nạn);
3. Đoạn 241(b)(3) của INA, 8 U.S.C. 1231(b)(3) (tiêu chuẩn ngưng lệnh trục xuất);
4. Tựa đề 8 của CFR các phần 103.2, 208 và 1208, và tiếp theo;
5. Điều 3 của Công Ước Chống Tra Tấn và Các Hình Thức Đối Xử hoặc Trừng Phạt Tàn Ác, Vô Nhân Đạo hoặc Hạ Nhục Khác theo đoạn 2242(b) hoặc Đạo Luật Cải Cách và Tái Cấu Trúc Ngoại Giao 1998 và đoạn 208 của 8 CFR, được tu chính theo Quy Định Liên Quan đến Công Ước Chống Tra Tấn: Quy Định Tam Thời, 64 FR 8478-8492 (19 tháng Hai, 1999) (có hiệu lực từ ngày 22 tháng Ba, 1999); 64 FR 13881 (23 tháng Ba, 1999);
6. Thẻ Thúc Liên Hiệp Quốc 1967 liên quan đến Quy Chế Người Tị Nạn;
7. Công Ước 1951 liên quan đến Quy Chế Người Tị Nạn; và
8. Văn Phòng Cao Ủy Liên Hiệp Quốc về Người Tị Nạn, Sổ Tay Thẻ Thúc và Tiêu Chuẩn Xác Nhận Tình Trạng Tị Nạn (Geneva, 1992).

## III. Tánh chất kín đáo

Sẽ sử dụng thông tin thu thập để lấy quyết định cho đơn xin của quý vị. Cũng có thể cung cấp thông tin thu thập cho các cơ quan chính phủ khác (liên bang, tiểu bang, địa phương và/hoặc nước ngoài) cho mục đích điều tra hoặc hành động pháp lý cho các vấn đề hình sự và/hoặc dân sự và cho các vấn đề về phân xử quyền lợi. Tuy nhiên, sẽ không cung cấp thông tin cho biết quý vị đã nộp đơn xin tị nạn cho bất kỳ chính phủ hoặc quốc gia quý vị lo sợ bị khủng bố. Các quy định tại 8 CFR các đoạn 208.6 và 1208.6 bảo vệ tánh chất riêng tư các yêu cầu xin tị nạn.

## IV. Quyền được cố vấn:

Luật di trú liên quan đến tị nạn và ngưng lệnh trục xuất hoặc hoãn trục xuất rất phức tạp. Quý vị có quyền tự tìm người đại diện pháp lý tại buổi phỏng vấn xin tị nạn và tổ tụng di trú trước Tòa Án Di Trú mà không mất phí cho Chánh Phủ Hoa Kỳ.

Nếu cần hoặc muốn được trợ giúp để điền đơn xin này và chuẩn bị các tuyên bố bằng văn bản, quý vị có thể xin hỗ trợ từ các luật sư làm việc miễn phí (và/hoặc các cơ quan thiện nguyện). Các cơ quan thiện nguyện có thể giúp quý vị miễn phí hoặc giảm phí, và các luật sư trong danh sách bên dưới có thể tiếp nhận nội vụ của quý vị miễn phí. Nếu chưa được danh sách luật sư và đại diện được công nhận từ USCIS hoặc Tòa Án Di Trú, quý vị có thể lấy danh sách bằng cách gọi số 1-800-375-5283 hoặc vào mạng lưới của Bộ Tư Pháp Hoa Kỳ (DOJ), Văn Phòng Điều Hành Cứu Xét Di Trú (EOIR) tại [www.justice.gov/eoir/list-pro-bono-legal-service-providers](http://www.justice.gov/eoir/list-pro-bono-legal-service-providers).

## Phần 1. Hướng Dẫn Nộp Đơn (tiếp theo)

Đại diện của Cao Ủy Liên Hiệp Quốc cho Người Tị Nạn (UNHCR) có thể hỗ trợ tìm người giúp quý vị điền đơn. RefWorld, cơ sở dữ liệu tài nguyên có sẵn trên mạng lưới của UNHCR hoặc tại [www.refworld.org](http://www.refworld.org), cung cấp thông tin hữu ích về tình hình đất nước từ nhiều nguồn khác nhau. Thông tin liên lạc của UNHCR là:

**United Nations High Commissioner for Refugees**  
1800 Massachusetts Avenue NW,  
Suite 500 Washington, DC 20036  
Điện thoại: 202-296-5191  
Điện thư (email): [usawa@unhcr.org](mailto:usawa@unhcr.org)  
Mạng lưới: [www.unhcr.org](http://www.unhcr.org)

Gọi từ các Trung Tâm Giam Giữ và Nhà Tù. Người xin tị nạn tại các trung tâm giam giữ và nhà tù có thể gọi miễn phí cho UNHCR bằng cách quay số #566 hoặc **1-888-272-1913** vào thứ Hai, thứ Tư và thứ Sáu, từ 2:00 trưa đến 5:00 chiều (Giờ miền Đông).

USCIS cung cấp mẫu đơn miễn phí trên mạng lưới của USCIS. Để xem, in hoặc điền vào mẫu của chúng tôi, quý vị nên sử dụng phiên bản mới nhất của Adobe Reader, có thể tải xuống miễn phí tại <http://get.adobe.com/reader/>. Nếu không vào được internet, quý vị nên gọi đến Trung Tâm Liên Lạc USCIS theo số 1-800-375-5283 (TTY 1-800-767-1833) để yêu cầu chúng tôi gửi mẫu đơn cho quý vị. Trung Tâm Liên Lạc USCIS cung cấp thông tin bằng tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha.

Quý vị phải đánh máy hoặc viết chữ in tất cả các câu trả lời bằng mực đen trên Mẫu I-589. Phải điền câu trả lời bằng tiếng Anh. Không nhận mẫu điền bằng ngôn ngữ khác tiếng Anh. Quý vị phải cung cấp theo yêu cầu, thông tin cụ thể về quý vị và gia đình và **trả lời tất cả các câu hỏi**.

Nếu bất kỳ câu hỏi nào không áp dụng cho quý vị hoặc quý vị không biết thông tin yêu cầu, hãy trả lời "không có", "không áp dụng" hoặc "không biết."

Quý vị phải cung cấp thông tin chi tiết và trả lời đầy đủ các câu hỏi, nếu được. Nếu quý vị nộp đơn nhưng thiếu thông tin, chúng tôi có thể trả lại đơn không đầy đủ cho quý vị. Nếu quý vị cần thêm chỗ, hãy gửi kèm Mẫu I-589 Phụ Lục A hoặc B (có trong tập mẫu đơn) và/hoặc các tờ thông tin thêm, ghi rõ số câu hỏi quý vị đang trả lời.

Chúng tôi khuyến khích quý vị gửi kèm các tuyên bố và tài liệu thêm bằng văn bản để hỗ trợ cho đơn xin. Các tuyên bố bằng văn bản phải bao gồm các sự kiện, ngày tháng và chi tiết về những điều quý vị đã gánh chịu, liên quan đến yêu cầu xin tị nạn.

**GHI CHÚ:** Ghi Số Ghi Danh Ngoại Nhân (số A) (nếu có), họ tên (đúng như trong **Phần A.I.** của mẫu đơn), chữ ký và ngày tháng vào mỗi tờ thông tin thêm và trang bìa của bất kỳ tài liệu hỗ trợ nào.

Quý vị có thể sửa đổi hoặc nộp thêm đơn xin tị nạn khi phỏng vấn xin tị nạn với viên chức tị nạn và tại buổi xét xử tại Tòa Án Di Trú bằng cách cung cấp thêm thông tin và giải thích về yêu cầu xin tị nạn.

### Phần A.I. Thông tin về quý vị

Phần này yêu cầu thông tin căn bản về quý vị. Số Ghi Danh Ngoại Nhân (số A) là số hồ sơ USCIS của quý vị. Nếu quý vị chưa có Số A, USCIS sẽ cấp số cho quý vị.

Quý vị phải cung cấp địa chỉ đường phố nơi cư trú của mình (địa chỉ nơi quý vị thực sự sinh sống) tại Hoa Kỳ trong **Phần A.I., Câu hỏi 8**, trong đơn xin tị nạn. Quý vị cũng có thể cung cấp địa chỉ gửi thư, nếu khác với địa chỉ nơi quý vị cư trú, trong **Câu hỏi 9**. Nếu người khác nhận thư thay cho quý vị tại địa chỉ gửi thư này, quý vị có thể nhập tên người đó vào chỗ "Gửi cho" khi trả lời **Câu hỏi 9**. Nếu địa chỉ gửi thư của quý vị là hộp thư bưu điện, hãy ghi địa chỉ đó vào **Câu hỏi 9** và ghi địa chỉ cư trú nơi quý vị thực sự sinh sống vào **Câu hỏi 8**.

Trong **Câu hỏi 13**, hãy sử dụng tên hiện tại của quốc gia. Không sử dụng tên trước đây, dân tộc, tỉnh hoặc tên địa phương khác.

Nếu quý vị nhập cảnh vào quốc gia có kiểm tra, số Mẫu I-94 trong **Câu hỏi 19b** là số trên Mẫu I-94, Hồ Sơ Đi/Đến, cấp cho quý vị khi quý vị nhập cảnh vào Hoa Kỳ. Trong **Câu hỏi 19c**, điền ngày và tình trạng như trên Mẫu I-94. Nếu không được Mẫu I-94, hãy viết "Không có." Nếu quý vị nhập cảnh mà không bị nhân viên di trú kiểm tra, hãy viết "Không kiểm tra" vào **Câu hỏi 19c** trong phần tình trạng hiện tại hoặc đoạn về tình trạng.

### Phần A.II. Thông tin về người hôn phối và con cái

Quý vị phải nêu tên hôn phối và tất cả các con của mình, bao gồm cả con riêng, con đã mất, con nuôi và con đã trưởng thành, trong đơn xin này, bất kể tuổi tác, tình trạng hôn nhân, có ở Hoa Kỳ hay không, hoặc có được đưa vào đơn xin này hay không hoặc đang nộp đơn xin tị nạn riêng.

Ngoài ra, quý vị có thể nêu tên hôn phối và/hoặc bất kỳ đứa con nào dưới 21 tuổi và chưa kết hôn trong đơn xin tị nạn của mình, nếu chúng đang ở Hoa Kỳ. Con đã kết hôn và/hoặc con từ 21 tuổi trở lên phải nộp đơn xin tị nạn riêng theo Mẫu I-589. Nêu tên hôn phối và/hoặc con cái trong đơn xin tị nạn có nghĩa là nếu USCIS hoặc EOIR chấp thuận đơn của quý vị, hôn phối hoặc con cái của quý vị cũng sẽ được chấp thuận.

Ngược lại, nếu quý vị không được chấp thuận xin tị nạn, hôn phối hoặc con cái của quý vị cũng không được chấp thuận.

Nếu quý vị nộp đơn xin tị nạn trong khi đang bị tố tụng trước Tòa Án Di Trú, thì thẩm phán di trú có thể không có thẩm quyền cấp quyền tị nạn cho bất kỳ hôn phối hoặc con cái nào có tên trong đơn xin của quý vị mặc dù họ không bị tố tụng.

## Phần 1. Hướng Dẫn Nộp Đơn (tiếp theo)

Khi nêu tên thân quyến trong đơn xin tị nạn, quý vị phải nộp bằng chứng tài liệu chính xác, xác nhận mối quan hệ gia đình với từng người, như mô tả dưới đây:

1. Nếu nêu tên hôn phối trong đơn xin, hãy nộp bản sao giấy chứng nhận kết hôn và bằng chứng chấm dứt bất kỳ cuộc hôn nhân nào trước đó.
2. Nếu nêu tên con chưa kết hôn nào dưới 21 tuổi trong đơn xin, hãy nộp bản sao giấy khai sinh của mỗi đứa con.

Nếu không có và không thể có được những tài liệu này, quý vị phải nộp bằng chứng phụ. Bằng chứng phụ bao gồm nhưng không giới hạn hồ sơ y tế, hồ sơ tôn giáo và hồ sơ trường học. Quý vị cũng có thể nộp bản tuyên thệ từ ít nhất một người cho mỗi sự kiện quý vị cần chứng minh. Bản tuyên thệ có thể do thân quyến hoặc người khác cung cấp. Người cung cấp bản tuyên thệ không cần phải là công dân Hoa Kỳ hoặc thường trú nhân hợp pháp.

### Bản tuyên thệ phải:

1. Mô tả đầy đủ các hoàn cảnh hoặc sự kiện đang được nhắc đến và giải thích đầy đủ cách người đó biết được (các) sự kiện này;
2. Phải do người còn sống vào thời điểm của (các) sự kiện và có hiểu biết cá nhân về (các) sự kiện (ngày và nơi sanh, ngày kết hôn, v.v...) tuyên thệ hoặc xác nhận; và
3. Cho biết họ tên, địa chỉ, ngày sanh và nơi sanh của mỗi người làm bản tuyên thệ và nêu rõ mối quan hệ giữa quý vị và người làm bản tuyên thệ.

Nếu nộp bằng chứng phụ hoặc bản tuyên thệ, quý vị phải giải thích lý do không có bằng chứng chính (thí dụ, giấy khai sinh hoặc giấy kết hôn). Quý vị có thể giải thích lý do không có bằng chứng chính bằng Mẫu I-589 Phụ Lục B hoặc các tờ thông tin. Gửi kèm lời giải thích này vào bằng chứng phụ hoặc bản tuyên thệ.

Nếu có hơn bốn đứa con, hãy điền Mẫu I-589 Phụ lục A cho mỗi đứa con hoặc gửi thêm các trang và tài liệu cung cấp cùng thông tin được yêu cầu trong **Phần A.II** của Mẫu I-589.

### Phần A.III. Thông tin về lý lịch của quý vị

Trả lời **Câu hỏi 1 - 5**, cung cấp thông tin chi tiết theo yêu cầu của từng câu hỏi. Câu trả lời của quý vị liên quan đến nơi quý vị đã sống, trình độ học vấn và tiêu sử công việc, theo thứ tự thời gian ngược lại bắt đầu từ nơi cư trú hiện tại, trình độ học vấn và công việc hiện tại quay về trước.

## Phần B. Thông tin về đơn xin của quý vị

Phần này có các câu hỏi cụ thể liên quan đến tiêu chuẩn nộp đơn xin tị nạn hoặc ngưng lệnh trục xuất theo điều 241(b)(3) của Đạo Luật, hoặc xin ngưng lệnh trục xuất theo Công Ước Chống Tra Tấn? **Câu hỏi 1**, hãy đánh dấu vào ô bên cạnh lý do quý vị điền đơn xin này. Cho tất cả các câu hỏi khác, hãy đánh dấu "Có" hoặc "Không" vào ô.

Nếu trả lời "Có" cho bất kỳ câu hỏi nào, hãy giải thích chi tiết bằng cách sử dụng Mẫu I-589, Phụ lục B hoặc các tờ thông tin thêm, nếu cần.

Quý vị phải mô tả rõ ràng bất kỳ sự kiện nào quý vị, thân quyến, hoặc những người khác đã có tương tự, cho thấy quý vị là người tị nạn.

Nếu đã bị hại nhưng quý vị khó có thể viết ra và diễn đạt, thì quý vị phải biết rằng những điều này có thể rất quan trọng khi lấy quyết định liên quan đến yêu cầu ở lại Hoa Kỳ. Trong buổi phỏng vấn với viên chức tị nạn hoặc buổi xét xử với thẩm phán di trú, quý vị sẽ cần phải chuẩn bị để bàn thảo những điều quý vị đã phải chịu đựng. Nếu quý vị khó nhớ lại hoặc nói về các sự kiện trong quá khứ, chúng tôi khuyên quý vị nên nói chuyện với luật sư, đại diện được công nhận hoặc chuyên gia sức khỏe, để họ giúp quý vị giải thích những điều đã qua và tình hình hiện tại.

## Phần C. Thông tin thêm về đơn xin của quý vị

Đánh dấu "Có" hoặc "Không" vào ô được cho ở mỗi câu hỏi. Nếu trả lời "Có" cho bất kỳ câu hỏi nào, hãy giải thích chi tiết trong Mẫu I-589 Phụ lục B hoặc các tờ thông tin thêm, nếu cần.

Nếu trả lời "Có" cho **Câu hỏi 5**, quý vị phải giải thích lý do quý vị không nộp đơn xin tị nạn trong vòng một năm sau khi đến Hoa Kỳ. Chánh phủ sẽ chấp nhận giải thích một số thay đổi về điều kiện ở quốc gia của quý vị, một số thay đổi về hoàn cảnh của riêng quý vị và một số sự kiện khác có thể đã làm quý vị không nộp đơn sớm hơn.

Thí dụ, một số sự kiện mà Chánh phủ có thể xem là giải thích hợp lệ, bao gồm nhưng không giới hạn ở những điều sau đây:

1. Quý vị biết rằng tình hình nhân quyền ở quốc gia quý vị ra đi đã tệ hơn;
2. Vì lý do sức khỏe, quý vị không thể nộp đơn này trong vòng 1 năm sau khi quý vị đến;
3. Trước đây quý vị đã nộp đơn nhưng đơn bị trả lại vì chưa đầy đủ và quý vị đã nộp đơn đầy đủ trong thời gian hợp lý.

Các quy định của liên bang quy định một số loại sự kiện khác cũng có thể đủ tiêu chuẩn là giải thích hợp lệ cho lý do quý vị nộp đơn trễ. Xem những quy định này trong 8 CFR, các đoạn 208.4 và 1208.4. Danh sách trong các quy định không bao gồm tất cả và Chánh phủ thừa nhận có nhiều trường hợp khác có thể là lý do chấp nhận được để nộp đơn sau hơn 1 năm kể từ khi đến.

## Phần 1. Hướng Dẫn Nộp Đơn (tiếp theo)

Nếu không thể giải thích lý do không nộp đơn xin tị nạn trong vòng một năm đầu tiên sau khi đến Hoa Kỳ hoặc lời giải thích của quý vị không được Chánh phủ chấp nhận, quý vị có thể không đủ tiêu chuẩn để nộp đơn xin tị nạn, nhưng vẫn có thể đủ tiêu chuẩn để được ngưng lệnh trục xuất theo đoạn 241(b)(3) của INA hoặc được bảo vệ khỏi bị trục xuất theo Công Ước Chống Tra Tấn.

### Phần D. Chữ ký của quý vị

Quý vị phải ký tên mình vào **Phần D** và trả lời các câu hỏi liên quan đến bất kỳ hỗ trợ nào quý vị đã được giúp điền đơn, cung cấp thông tin yêu cầu. Ký sau khi quý vị đã điền và duyệt qua đơn xin.

**Nếu xác nhận được quý vị có cố tình nộp đơn xin tị nạn không đúng sự thật, quý vị có thể vĩnh viễn không đủ tiêu chuẩn được hưởng bất kỳ quyền lợi nào theo INA.** (Xem đoạn 208(d)(6) của INA.)

Theo quy định tại 8 CFR các đoạn 208.20 và 1208.20, một đơn xin không đúng sự thật nếu cố tình bịa đặt bất kỳ yếu tố quan trọng nào trong đơn xin. (Xem **Đoạn IV, Quyền được cố vấn, trong Phần 1** của hướng dẫn này nếu quý vị có bất kỳ thắc mắc nào.) Quý vị không thể tránh bị xác nhận nộp đơn không đúng sự thật chỉ vì có người khuyên hay xúi quý vị cung cấp thông tin sai lệch trong đơn xin tị nạn.

### Phần E. Tuyên bố của người soạn đơn, nếu không phải là đương đơn, hôn phối, cha mẹ hoặc con

Bất kỳ người nào, ngoài thân quyến trực hệ (hôn phối, cha mẹ hoặc con cái của quý vị), đã giúp điền đơn phải ký vào đơn ở **Phần E** và cung cấp thông tin yêu cầu.

### Hình phạt cho tội khai man

Tất cả các tuyên bố trả lời các câu hỏi có trong đơn này đều được tuyên bố là đúng sự thật và chính xác theo hình phạt tội khai man. Quý vị và bất kỳ ai, ngoại trừ thân quyến trực hệ, hỗ trợ quý vị điền đơn phải ký đơn theo hình phạt tội khai man. Chữ ký của quý vị là bằng chứng cho thấy quý vị biết nội dung trong đơn này. Bất kỳ người nào hỗ trợ quý vị điền đơn này, ngoài thân quyến trực hệ, phải ghi rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại và ký vào đơn nơi ghi trong **Phần E**.

Nếu người điền đơn không ký vào, thì đơn sẽ bị trả lại vì chưa đầy đủ.

Nếu USCIS hoặc EOIR sau đó biết rằng quý vị đã được hỗ trợ từ một người nào đó không phải là thân quyến trực hệ và người hỗ trợ quý vị **cố tình** không ký đơn, điều này có thể dẫn đến phán quyết bất lợi cho quý vị.

Tựa đề 18, Đạo Luật Hoa Kỳ (United States Code, hay U.S.C), đoạn 1546(a) nêu rõ:

Bất kỳ ai cố ý tuyên thệ hoặc được cho phép, theo hình phạt tội khai man theo đoạn 1746 của tựa đề 28, cố ý xác nhận là đúng sự thật, bất kỳ tuyên bố sai sự thật nào liên quan đến một sự kiện quan trọng trong bất kỳ đơn xin, bản tuyên thệ hoặc tài liệu nào khác theo đòi hỏi của luật di trú hoặc quy định theo đó, hoặc cố ý trình bày bất kỳ đơn xin, bản tuyên thệ hoặc tài liệu nào khác có bất kỳ tuyên bố sai sự thật nào như vậy sẽ bị phạt theo tựa đề này hoặc bị phạt tù không quá 10 năm, hoặc cả hai.

Nếu có các yếu tố tăng nặng tội, mức án tù tối đa có thể lên đến 25 năm.

Nếu cố tình cung cấp thông tin sai lệch trong đơn này, quý vị hoặc người điền đơn này có thể phải chịu các hình phạt hình sự theo tựa đề 18 của U.S.C. và các hình phạt dân sự theo đoạn 274C của INA, 8 U.S.C. 1324c (xem 8 CFR phần 270 và 1270).

### Phần F. Sẽ được điền tại buổi phỏng vấn xin tị nạn, nếu áp dụng

Không ký vào **Phần F** trước khi điền mẫu đơn này. Quý vị sẽ được yêu cầu ký tên lên đơn ở chỗ này khi kết thúc buổi phỏng vấn liên quan đến khiếu nại của quý vị.

GHI CHÚ: Tuy nhiên, quý vị phải ký vào **Phần D** của đơn.

### Phần G. Sẽ được điền tại buổi xét xử trực xuất, nếu áp dụng

Không ký vào **Phần G** trước khi điền mẫu đơn này. Quý vị sẽ được yêu cầu ký đơn xin của mình vào chỗ này tại buổi xét xử với thẩm phán di trú.

GHI CHÚ: Tuy nhiên, quý vị phải ký vào **Phần D** của đơn.

**Quý vị được nhắc lại rằng, nếu xác nhận đã cố tình nộp đơn xin tị nạn không đúng sự thật, quý vị có thể vĩnh viễn không đủ tiêu chuẩn để được hưởng bất kỳ quyền lợi nào theo INA.** (Xem đoạn 208(d)(6) của INA.)

Theo quy định tại 8 CFR các đoạn 208.20 và 1208.20, một đơn xin không đúng sự thật nếu cố tình bịa đặt bất kỳ yếu tố quan trọng nào trong đơn. Một lần nữa, lưu ý quý vị không thể tránh bị xác nhận nộp đơn không đúng sự thật chỉ vì có người khuyên hay xúi quý vị cung cấp thông tin sai lệch trong đơn xin tị nạn.

## Phần 1. Hướng Dẫn Nộp Đơn (tiếp theo)

### VI. Các tài liệu bắt buộc quý vị phải nộp cùng với đơn xin

Quý vị phải nộp các giấy tờ sau đây để xin tị nạn và ngưng lệnh trục xuất:

1. **Bản gốc đơn đã điền và có chữ ký của quý vị, Mẫu I-589** và bản gốc của bất kỳ tờ thông tin hoặc hồ sơ nào khác. **Xem Đoạn VII nếu muốn gửi thêm tài liệu hỗ trợ. Bằng chứng khác quý vị phải nộp, trong Phần 1** của hướng dẫn này. Quý vị nên sao chép và giữ một bản sao của đơn đã điền để lưu hồ sơ riêng.
2. **Bản sao bằng chứng chánh hoặc phụ** về mối quan hệ, như hồ sơ khai sanh hoặc hồ sơ học tập của con quý vị, giấy chứng nhận kết hôn hoặc bằng chứng chấm dứt hôn nhân, cho mỗi người trong **Phần A.II.** quý vị kê tên trong đơn xin của mình.  
**GHI CHÚ:** Nếu nộp bản tuyên thệ, quý vị phải nộp một bản sao. (Về các đòi hỏi về bản tuyên thệ, hãy **xem Phần A.II trong Phần 1., Đoạn V.** của hướng dẫn này.)
3. **Bản sao tất cả các hộ chiếu hoặc giấy tờ du lịch khác** (từ đầu đến cuối) quý vị đang có và một bản sao của bất kỳ tài liệu di trú Hoa Kỳ nào, như Mẫu I-94, Hồ Sơ Đi/Đến, của quý vị và mỗi người có trong đơn của quý vị, nếu quý vị có những tài liệu đó. Không nộp hộ chiếu gốc hoặc giấy tờ du lịch trừ khi có yêu cầu cụ thể.
4. **Nếu quý vị có các giấy tờ tùy thân khác** (thí dụ: giấy khai sanh, thẻ căn cước quân đội hoặc quốc gia, giấy phép lái xe, v.v...), chúng tôi khuyên quý vị nên nộp bản sao cùng với đơn xin và đem theo bản gốc khi đến buổi phỏng vấn.

**Bản sao.** Các tài liệu nộp gửi kèm đơn này phải là bản sao. Nếu nộp bản gốc, USCIS hoặc Tòa Án Di Trú có thể giữ tài liệu gốc đó để lưu hồ sơ.

**Phiên dịch.** Bất kỳ tài liệu nào có ngôn ngữ nước ngoài nộp cho USCIS phải gửi kèm bản dịch tiếng Anh trong đó người dịch xác nhận đã dịch đầy đủ và chính xác, và chứng nhận người dịch có đủ năng lực để dịch từ ngôn ngữ nước ngoài sang tiếng Anh.

### VII. Bằng chứng khác quý vị phải nộp

Quý vị phải nộp bằng chứng chắc chắn cho thấy (1) điều kiện chung tại quốc gia đang xin tị nạn, và (2) các sự kiện cụ thể quý vị dùng để hỗ trợ cho đơn xin của mình.

Nếu không có sẵn bằng chứng hỗ trợ cho đơn xin của quý vị theo cách hợp lý hoặc hiện tại quý vị không thể xác nhận, thì phải giải thích lý do bằng Mẫu I-589 Phụ lục B hoặc các tờ thông tin thêm.

Bằng chứng hỗ trợ có thể bao gồm nhưng không giới hạn ở các bài báo, lời tuyên thệ của nhân chứng hoặc chuyên gia, hồ sơ y tế và/hoặc tâm lý, tuyên bố của bác sĩ, tạp chí, nhật ký, sách, ảnh, tài liệu chính thức hoặc tuyên bố cá nhân hoặc lời khai trực tiếp từ nhân chứng hoặc chuyên gia.

Nếu khó bàn thảo những điều quý vị đã phải chịu trong quá khứ, thì quý vị có thể gửi báo cáo của chuyên gia y tế giải thích khó khăn này.

### VIII. Lệ phí

Không phải trả phí cho đơn này.

### IX. Sinh trắc, bao gồm dấu vân tay và hình ảnh

Đơn xin tị nạn phải được kiểm tra sinh trắc cho tất cả các hồ sơ phù hợp và các cơ sở dữ liệu thông tin khác do Bộ An Ninh Nội Địa, Bộ Tư Pháp và Bộ Ngoại Giao quản lý.

Quý vị và hôn phối hoặc con cái đủ tiêu chuẩn, bất kể tuổi tác, có tên trong đơn xin tị nạn phải cung cấp thông tin sinh trắc để điều tra lý lịch bắt buộc hoặc để xác nhận danh tánh.

Quý vị, hôn phối và con cái sẽ được hướng dẫn cách thực hiện đòi hỏi này. Quý vị sẽ được thông báo bằng văn bản về thời gian và địa điểm Trung Tâm Hỗ Trợ Đơn Xin (Application Support Center, hay ASC) nơi quý vị phải đến để được lấy dấu vân tay và chụp hình.

Nếu nộp đơn lên USCIS, rồi không đến buổi hẹn cung cấp dữ liệu sinh trắc, bao gồm dấu vân tay và hình ảnh, hoặc cung cấp thông tin tiểu sử trong thời gian cho phép mà không có lý do chính đáng, thì quý vị có thể bị chậm tiến trình cấp phép làm việc và/hoặc viên chức tị nạn có thể bác bỏ đơn xin tị nạn của quý vị hoặc chuyển đơn đến thẩm phán di trú. Đối với những đương đơn được xét xử với thẩm phán di trú, không nộp đơn và không có lý do chính đáng, có thể dẫn đến thẩm phán bác bỏ đơn xin tị nạn của quý vị và từ chối cấp phép làm việc. (Xem 8 CFR các đoạn 208.7(a)(1)(v) và 1003.47(d)).

## Phần 1. Hướng Dẫn Nộp Đơn (tiếp theo)

### X. Sắp xếp đơn

Sắp xếp đơn theo thứ tự sau đây, thành một tập hồ sơ đầy đủ (nếu khả dĩ, hãy kẹp lại bằng kẹp giấy và dây thun để có thể dễ dàng tách tài liệu ra):

Mẫu I-589 gốc, đã điền tất cả các câu hỏi, quý vị ký tên ở **Phần D**, và người điền đơn ký ở **Phần E**; và

Đăng sau Mẫu I-589 gốc, gửi kèm hồ sơ theo thứ tự sau đây:

1. Mẫu G-28, Thông Báo Trình Diện cùng Luật Sư hoặc Đại Diện Được Công Nhận, có chữ ký của quý vị và luật sư hoặc đại diện, nếu quý vị có luật sư hoặc người đại diện;
2. Bản gốc của tất cả các tờ thông tin thêm và hồ sơ khác nộp cùng với đơn xin;
3. Bản sao của bất kỳ tài liệu hỗ trợ thêm nào; và
4. Bản sao bằng chứng mối quan hệ của quý vị với hôn phối và con chưa kết hôn dưới 21 tuổi có tên trong đơn xin, nếu có.

**GHI CHÚ:** Bất kỳ tờ thông tin thêm nào được nộp phải có tên viết chữ in của quý vị (đúng như trong **Phần A.I.** của đơn xin), Số A (nếu có), chữ ký và ngày tháng.

### XI. Đơn xin tị nạn chưa đầy đủ

Đơn xin tị nạn chưa đầy đủ sẽ bị gửi trả lại cho quý vị qua thư tín trong vòng 30 ngày kể từ ngày USCIS nhận được đơn. Đơn xin không được trả lại cho quý vị trong vòng 30 ngày kể từ ngày USCIS nhận được sẽ được xem là đã đầy đủ và quý vị sẽ được biên nhận bằng văn bản từ USCIS.

Nộp đơn xin đầy đủ sẽ bắt đầu thời hạn 150 ngày quý vị phải chờ trước khi có thể nộp đơn xin giấy phép làm việc. Nếu đơn xin của quý vị chưa đầy đủ và bị trả lại, sẽ không bắt đầu thời hạn 150 ngày cho đến khi quý vị nộp lại đơn đầy đủ. (Xem **Phần 2 Đoạn V, Cấp phép làm việc trong khi chờ giải quyết đơn**, của hướng dẫn này để biết thêm thông tin về tiêu chuẩn để được cấp phép làm việc.)

Đơn xin được xem là không đầy đủ trong mỗi trường hợp sau đây:

1. Đơn xin không có câu trả lời cho từng câu hỏi có trong Mẫu I-589;
2. Đơn xin chưa được ký; hoặc
3. Quý vị cho biết trong **Phần D** có người khác ngoài quý vị hoặc thân quyến trực hệ đã điền đơn và người giúp điền đơn không điền **Phần E** của đơn xin tị nạn.

## XII. Nộp đơn ở đâu?

Mặc dù USCIS sẽ xác nhận bằng văn bản đã nhận được đơn, nhưng quý vị có thể gửi các mẫu đã điền qua thư tín bảo đảm (yêu cầu xác nhận trả lời) để lưu hồ sơ riêng.

### *Nếu quý vị không bị tố tụng tại Tòa Án Di Trú hoặc trước Hội Đồng Phúc Thảm Di Trú:*

Gửi mẫu I-589 đã điền và bất kỳ thông tin thêm nào khác đòi hỏi trên mạng lưới của USCIS: [www.uscis.gov/i-589](http://www.uscis.gov/i-589).

### *Nếu quý vị đang bị tố tụng tại Tòa Án Di Trú, trừ khi quý vị nộp đơn với tư cách là ngoại nhân trẻ em không có người đi kèm (unaccompanied alien child, hay UAC):*

Nếu hiện tại quý vị đang bị tố tụng tại Tòa Án Di Trú (nếu quý vị đã được Mẫu I-221, Lệnh Trình Bày Lý Do và Thông Báo Buổi Xét Xử; Mẫu I-122, Thông Báo cho Đương Đơn Xin Nhập Cảnh Bị Giam Giữ để Thẩm Phán Di Trú Xét Xử; Mẫu I-862, Thông Báo Ra Hầu Tòa; hoặc Mẫu I-863, Thông Báo Chuyển Cho Thẩm Phán Di Trú), quý vị phải nộp Mẫu I-589 cho Tòa Án Di Trú có thẩm quyền cho nội vụ của mình. Tại buổi xét xử lịch trình chánh, cố vấn của DHS sẽ hướng dẫn quý vị cung cấp thông tin sinh trắc và tiểu sử cho USCIS. Cũng có thể xem hướng dẫn này tại [www.uscis.gov/laws/immigration-benefits-coir-removal-proceedings](http://www.uscis.gov/laws/immigration-benefits-coir-removal-proceedings). Các đoạn văn sau đây mô tả các hướng dẫn quý vị sẽ phải làm theo.

Ngoài nộp Mẫu I-589 cho Tòa Án Di Trú và gửi một bản sao đến Văn Phòng Luật Sư Trưởng của Cơ Quan Thực Thi Di Trú và Hải Quan Hoa Kỳ (U.S. Immigration and Customs Enforcement, hay ICE), quý vị cũng phải điền các đòi hỏi sau trước khi thẩm phán di trú có thể cho phép cứu trợ hoặc bảo vệ quý vị.

### **Gửi ba hồ sơ sau đây đến Trung Tâm Dịch Vụ Nebraska của USCIS:**

1. Bản sao rõ ràng của ba trang đầu tiên của Mẫu I-589 đã điền quý vị sẽ nộp hoặc đã nộp cho Tòa Án Di Trú, trong đó phải **bao gồm họ tên, địa chỉ cư trú hiện tại, địa chỉ gửi thư hiện tại và số A. Không nộp** bất kỳ tài liệu nào khác ngoài ba trang đầu tiên của Mẫu I-589 đã điền;
2. Bản sao Mẫu G-28, Thông Báo Trình Diện cùng Luật Sư hoặc Đại Diện Được Công Nhận, nếu quý vị được đại diện; và
3. Bản sao hướng dẫn do cố vấn của DHS cung cấp cho quý vị tại buổi xét xử lịch trình chánh đầu tiên trong tố tụng trục xuất di trú.

**USCIS Nebraska Service Center  
Defensive Asylum Application with Immigration Court  
P.O. Box 87589  
Lincoln, NE 68501-7589**

**GHI CHÚ:** Không phải nộp lệ phí cho đơn xin theo Mẫu I-589.

## Phần 1. Hướng Dẫn Nộp Đơn (tiếp theo)

Sau khi nộp ba tài liệu cho Trung Tâm Dịch Vụ Nebraska của USCIS, quý vị sẽ được:

1. Biên nhận của USCIS cho biết USCIS đã nhận Mẫu I-589 của quý vị; và
2. Thông báo của Trung Tâm Hỗ Trợ Đơn Xin (ASC) cho quý vị và bất kỳ hôn phối và con đủ tiêu chuẩn có tên trong Mẫu I-589, cũng đang bị tổ tụng trục xuất. Mỗi thông báo của ASC sẽ cho biết số biên nhận duy nhất của mỗi người và sẽ hướng dẫn cho từng người đến buổi hẹn tại ASC gần nhất để thu thập dữ liệu sinh trắc (như ảnh, dấu vân tay và chữ ký). Nếu không được thông báo của ASC trong vòng **3 tuần**, hãy **gọi 1-800-375-5283 (TTY: 1-800-767-1833)**.

**GHI CHÚ:** Nếu quý vị cũng gọi đơn xin các hình thức cứu trợ khác trong khi đang bị tổ tụng trục xuất, theo hướng dẫn do cô vấn của DHS cung cấp tại buổi xét xử theo lịch trình chánh, quý vị sẽ được hai thông báo có số biên nhận khác nhau. Quý vị phải đợi và đem theo cả hai thông báo lịch biểu đến buổi hẹn ASC.

Sau đó, quý vị (và hôn phối và con cái đủ tiêu chuẩn, bất kể tuổi tác) phải:

1. **Tham dự** buổi hẹn lấy sinh trắc tại ASC và lấy tài liệu **xác nhận sinh trắc** trước khi rời khỏi ASC; và
2. **Giữ lại biên nhận sinh trắc** ASC như bằng chứng cho thấy đã lấy dữ liệu sinh trắc và đem theo đến buổi xét xử tại Tòa Án Di Trú sau này.

**GHI CHÚ:** Nếu các hướng dẫn trên thay đổi khi nộp bản sao ba trang đầu tiên của đơn xin tị nạn cho Trung Tâm Dịch Vụ Nebraska của USCIS để nhận biên nhận và lấy hẹn với ASC, quý vị sẽ được cung cấp các hướng dẫn đã thay đổi, tại buổi xét xử lịch trình chánh hoặc tại một thời điểm khác bị tổ tụng của Tòa Án Di Trú. Làm theo các hướng dẫn cung cấp, nếu không quý vị có thể không được thông báo hẹn kịp thời để lấy thông tin sinh trắc cho ASC.

1. Sau khi hoàn tất tổ tụng loại trừ, trục xuất hoặc đem đi, và kết hợp với đề nghị mở lại theo 8 CFR phần 1003, với Tòa Án Di Trú có thẩm quyền cho tổ tụng trước đó, bất kỳ đề nghị nào như vậy phải giải thích hợp lý về việc không yêu cầu tị nạn trước khi hoàn tất tổ tụng; hoặc
2. Tổ tụng theo 8 CFR 208.2(c) và 1208.2(c) và sau khi gửi Mẫu I-863, Thông Báo Chuyển Cho Thẩm Phán Di Trú cho quý vị và nộp lên Tòa Án Di Trú, một thẩm phán di trú sẽ có thẩm quyền riêng cho nội vụ của quý vị.

## Hướng dẫn nộp đơn đặc biệt cho ngoại nhân là trẻ em không có người đi kèm (UAC)

Nếu là trẻ em đang bị tổ tụng trục xuất và nộp đơn xin với tư cách là UAC, hãy gọi đơn đã điền theo chỉ dẫn trên mạng lưới của USCIS: [www.uscis.gov/i-589](http://www.uscis.gov/i-589).

Nếu được tờ hướng dẫn từ cô vấn của DHS khi tham dự buổi xét xử tại Tòa Án Di Trú, hoặc nếu quý vị có bản sao tài liệu của Bộ Dịch Vụ Sức Khỏe và Nhân Sinh, Văn Phòng Tái Định Cư cho Người Tị Nạn (Office of Refugee Resettlement, hay ORR), cho thấy quý vị đang hoặc đã bị ORR giam giữ với tư cách là UAC, như Mẫu Giới Thiệu Sắp Xếp Ban Đầu của UAC hoặc Mẫu Xác Nhận Thả Tự Do của ORR, hãy nộp các tài liệu đó cùng với hồ sơ của quý vị.

Nếu quý vị là UAC nhưng không bị tổ tụng trục xuất, hãy nộp tập hồ sơ đơn xin Mẫu I-589 theo hướng dẫn bên dưới trong phần bàn thảo có tựa đề "Nếu quý vị không bị tổ tụng tại Tòa Án Di Trú hoặc trước Hội Đồng Phúc Thảm Di Trú."

### Nếu quý vị đang bị tổ tụng trước Hội Đồng Phúc Thảm Di Trú:

Quý vị có thể nộp Mẫu I-589 cho Hội Đồng Phúc Thảm Di Trú cùng với đề nghị gọi lại hoặc mở lại đơn theo 8 CFR 1003.2 và 1003.8. Quý vị chỉ có thể nộp Mẫu I-589 ban đầu cho Hội Đồng Phúc Thảm Di Trú nếu Hội Đồng Phúc Thảm Di Trú có thẩm quyền cho nội vụ của quý vị. Bất kỳ đề nghị nào như vậy phải giải thích hợp lý việc quý vị không xin tị nạn và/hoặc ngưng lệnh trục xuất trước khi hoàn tất tổ tụng.

Xem thông tin liên quan đến các văn phòng tị nạn và nơi nộp đơn xin tị nạn trên mạng lưới của USCIS tại [www.uscis.gov](http://www.uscis.gov).

## Phần 1. Hướng Dẫn Nộp Đơn (tiếp theo)

Nếu trước đây quý vị đã nộp đơn xin tị nạn và bị USCIS từ chối hoặc nếu trước đây quý vị có tên trong đơn xin tị nạn đang chờ giải quyết của hôn phối hoặc cha mẹ nhưng quý vị không còn đủ tiêu chuẩn để được làm người thuộc quyền, hãy gọi Mẫu I-589 đã điền đến Trung Tâm Kiểm Tra Tị Nạn. (Vào [www.uscis.gov/asylum](http://www.uscis.gov/asylum) để biết thông tin về thẩm quyền của Văn Phòng Tị Nạn.) Gửi kèm một lá thư trong đơn xin của quý vị nêu rõ trước đây quý vị đã nộp đơn xin tị nạn và bị từ chối hoặc hiện tại quý vị đang nộp đơn xin tị nạn riêng. Nhắc đến trong thư đơn xin, quý vị là người thuộc quyền.

Quý vị có thể nộp Mẫu I-589 đã điền cho Trung Tâm Kiểm Tra Tị Nạn nếu:

1. Quý vị được Giám Đốc Văn Phòng Tị Nạn hoặc Giám Đốc Phân Ban Tị Nạn đồng ý cho làm như vậy; hoặc
2. Trước đây quý vị có tên trong đơn xin của hôn phối hoặc cha mẹ nhưng không còn đủ tiêu chuẩn để làm đương đơn đi kèm. Trong những trường hợp như vậy, quý vị phải gửi kèm một lá thư giới thiệu nhắc đến đơn xin trước đó và giải thích hiện tại quý vị đang nộp đơn xin tị nạn riêng.

Những người sau đây không được phép phỏng vấn xin tị nạn tại văn phòng tị nạn của USCIS:

1. Một số ngoại nhân thủy thủ đoàn;
2. Một số người đi lậu;
3. Đương đơn trong Chương Trình Miễn Thị Thực nhập cảnh;
4. Chương Trình Miễn Thị Thực lưu trú quá hạn và những người vi phạm tình trạng;
5. Một số ngoại nhân bị ra lệnh trục xuất theo đoạn 235(c) của INA vì lý do liên quan đến an ninh; và
6. Ngoại nhân được cấp tình trạng không phải là di trú S theo đoạn 101(a)(15)(S) của INA (như nhân chứng và người cung cấp thông tin).

Những người thuộc các loại đặc biệt nộp đơn xin tị nạn với USCIS sẽ điền Mẫu I-863, Thông Báo Chuyển Cho Thẩm Phán Di Trú, khi họ đến văn phòng tị nạn của USCIS và sẽ được chuyển cho Tòa Án Di Trú để xét xử riêng về tị nạn.

Nếu thuộc một trong những trường hợp trên và chưa điền Mẫu I-863, quý vị có thể nộp Mẫu I-589 đã điền của mình cho văn phòng USCIS có thẩm quyền. Giám Đốc Văn Phòng Tị Nạn có thể cho quý vị điền Mẫu I-863, trong trường hợp đó, giám đốc văn phòng tị nạn sẽ chuyển đơn xin tị nạn của quý vị cho Tòa Án Di Trú có thẩm quyền.

Nếu quý vị là ngoại nhân thủy thủ đoàn đang bị giam giữ và quý vị đã được cấp Mẫu I-589 cũng như thông tin về đặc quyền được luật sư đại diện và hậu quả do cố tình nộp đơn xin tị nạn không đúng sự thật, quý vị có 10 ngày để nộp Mẫu I-589 đã điền cho Giám Đốc Văn Phòng Thực Thi Di Trú và Hải Quan Hoa Kỳ (ICE) có thẩm quyền tại Cảng Nhập Cảnh nơi tàu của quý vị đã cập bến. Giám Đốc Văn Phòng Thực Địa có thể gia hạn thời hạn nộp đơn 10 ngày vì lý do chính đáng. Sau khi quý vị nộp đơn, Giám Đốc Văn Phòng Thực Địa sẽ gửi cho quý vị Mẫu I-863 và chuyển ngay đơn của quý vị cho Tòa Án Di Trú có thẩm quyền.

## Phần 2. Thông tin liên quan đến các đòi hỏi sau khi nộp đơn

### I. Đòi hỏi thông báo khi thay đổi địa chỉ

Nếu thay đổi địa chỉ, quý vị phải thông báo cho USCIS bằng văn bản trong vòng 10 ngày kể từ ngày chuyển đi.

Trong khi chờ giải quyết đơn xin tị nạn tại văn phòng tị nạn, quý vị phải thông báo cho văn phòng tị nạn theo Mẫu AR-11, Thẻ Thay Đổi Địa Chỉ của Ngoại Nhân hoặc bằng thư có chữ ký và ngày tháng thông báo cho USCIS trong vòng 10 ngày sau khi quý vị thay đổi địa chỉ.

Địa chỉ quý vị cung cấp trên đơn xin hoặc thông báo thay đổi địa chỉ sau cùng quý vị đã gửi sẽ được USCIS sử dụng để gửi thư. Bất kỳ thông báo nào được gửi đến địa chỉ đó sẽ được xem là đã được gửi đầy đủ, ngoại trừ có thể đòi hỏi dịch vụ cá nhân cho các mẫu sau đây: Mẫu I-122, Thông Báo cho Ngoại Nhân Bị Giam Giữ để Thẩm Phán Di Trú Xét Xử; Mẫu I-221, Lệnh Trình Bày Lý Do; Mẫu I-862, Thông Báo Trình Diện; Mẫu I-863, Thông Báo Chuyển Cho Thẩm Phán Di Trú; và Mẫu I-860, Thông Báo và Lệnh Trục Xuất Nhanh.

**Nếu đang bị tố tụng tại Tòa Án Di Trú, quý vị phải thông báo cho Tòa Án Di Trú theo Mẫu EOIR 33/IC, Mẫu Thay Đổi Địa Chỉ/Tòa Án Di Trú, bất kỳ thay đổi nào về địa chỉ trong vòng 5 ngày kể từ ngày thay đổi địa chỉ.** Quý vị phải gửi thông báo đến Tòa Án Di Trú có thẩm quyền cho nội vụ của mình. Quý vị cũng phải thông báo cho USCIS trên Mẫu AR-11, Thẻ Thay Đổi Địa Chỉ của Ngoại Nhân hoặc bằng thư có chữ ký và ghi ngày trong vòng 10 ngày sau khi quý vị thay đổi địa chỉ.

## II. Tiến Trình Phỏng Vấn Tị Nạn

Nếu quý vị không bị tố tụng tại Tòa Án Di Trú hoặc trước Hội Đồng Phúc Thảm Di Trú, Văn Phòng Tị Nạn USCIS sẽ thông báo cho quý vị thời gian, ngày tháng và địa điểm (địa chỉ) của buổi phỏng vấn đã lên lịch.

USCIS khuyến cáo quý vị nên đem theo một bản sao Mẫu I-589 khi đến phỏng vấn xin tị nạn. Một viên chức tị nạn sẽ phỏng vấn quý vị theo tuyên thệ và lấy quyết định liên quan đến yêu cầu của quý vị. Trong phần lớn các trường hợp, quý vị sẽ không được thông báo quyết định cho nội vụ của mình cho đến ngày sau buổi phỏng vấn.

Quý vị có quyền được đại diện pháp lý tại buổi phỏng vấn mà không mất phí cho Chánh Phủ Hoa Kỳ. (Xem **Đoạn IV, Quyền được cố vấn.**) Quý vị cũng có thể đem theo nhân chứng đến buổi phỏng vấn để làm chứng thay mặt cho quý vị.

**Nếu quý vị không thể được phỏng vấn xin tị nạn bằng tiếng Anh lưu loát, thì phải sắp xếp, miễn phí cho USCIS, người thông ngôn thạo cả tiếng Anh và ngôn ngữ mà quý vị nói lưu loát.**

Người thông ngôn phải ít nhất 18 tuổi. Những người sau đây không thể làm người thông ngôn cho quý vị: luật sư hoặc người đại diện có tên trong hồ sơ của quý vị, nhân chứng làm chứng thay mặt quý vị tại buổi phỏng vấn hoặc người đại diện hoặc nhân viên tại quốc gia của quý vị. Thông ngôn rõ ràng có thể rất quan trọng cho yêu cầu của quý vị. Quý vị phải trả phí cho hỗ trợ này trước khi phỏng vấn.

**Nếu không có người thông ngôn phù hợp đến buổi phỏng vấn mà không có lý do chính đáng có thể được xem là không có lý do chính đáng khi không đến dự buổi phỏng vấn. Bất kỳ sự vắng mặt không có lý do nào khi đến phỏng vấn đều có thể làm quý vị không được cấp phép làm việc và đơn xin tị nạn của quý vị có thể bị bác bỏ hoặc chuyển trực tiếp cho Tòa Án Di Trú.**

Nếu quý vị bị điếc hoặc khó nghe và cần người thông ngôn ngôn ngữ ký hiệu bằng ngôn ngữ của quý vị, chúng tôi sẽ sắp xếp cho quý vị. Liên lạc với Văn Phòng Tị Nạn có thẩm quyền cho nội vụ của quý vị ngay khi quý vị được thông báo phỏng vấn tị nạn để thông báo cho văn phòng quý vị sẽ cần người thông ngôn, ngôn ngữ ký hiệu bằng ngôn ngữ của quý vị để sắp xếp trước.

Nếu có sẵn, quý vị phải đem theo một số loại giấy tờ tùy thân đến buổi phỏng vấn, bao gồm hộ chiếu, các giấy tờ tùy thân hoặc giấy tờ đi lại khác hoặc Mẫu I-94, Hồ Sơ Đi/Đến. Quý vị có thể đem đến buổi phỏng vấn bất kỳ hồ sơ nào khác có sẵn để chứng minh cho yêu cầu của quý vị nếu chưa nộp cùng với đơn xin.

Nếu đơn xin tị nạn có tên thân quyền, thì họ cũng phải đi chung để phỏng vấn và đem theo bất kỳ giấy tờ tùy thân hoặc giấy tờ đi lại nào họ có trong tay.

## III. Tình trạng trong khi chờ giải quyết đơn xin

Trong khi chờ giải quyết nội vụ, quý vị sẽ được phép ở lại Hoa Kỳ. Sau buổi phỏng vấn xin tị nạn, nếu quý vị chưa được cấp tị nạn và có vẻ như bị trục xuất theo đoạn 237 của INA, 8 U.S.C. 1227, hoặc không được chấp nhận theo đoạn 212 của INA, 8 U.S.C. 1182, văn phòng tị nạn sẽ chuyển đơn của quý vị, cùng với tài liệu buộc tội thích hợp, đến Tòa Án Di Trú để xét xử tố tụng trục xuất.

## IV. Du lịch bên ngoài Hoa Kỳ

Nếu quý vị rời khỏi Hoa Kỳ mà trước đó không xin giấy phép tạm tha từ USCIS bằng Mẫu I-131, Đơn Xin Giấy Tờ Du Lịch, chúng tôi sẽ cho rằng quý vị đã từ bỏ đơn xin của mình. Nếu quý vị được ân xá trước và trở về quốc gia nơi quý vị cho rằng mình bị khủng bố, chúng tôi sẽ cho rằng quý vị đã từ bỏ đơn xin tị nạn, trừ khi quý vị có thể chứng minh có lý do chính đáng để trở về.

GHI CHÚ: Tiến trình nộp đơn xin ân xá trước thay đổi tùy vào hoàn cảnh cá nhân. Sử dụng InfoPass trên mạng lưới USCIS để kiểm tra với Văn Phòng Quận USCIS tại địa phương của quý vị để biết hướng dẫn nộp đơn. Có sẵn thông tin khác về xin ân xá trước trên mạng lưới của USCIS tại [www.uscis.gov](http://www.uscis.gov).

## V. Cấp phép làm việc trong khi chờ giải quyết đơn xin

Quý vị sẽ được cấp phép làm việc nếu đơn xin tị nạn của quý vị được chấp thuận.

Chi nộp đơn xin tị nạn không có nghĩa là quý vị cũng được cấp phép làm việc. Quý vị có thể yêu cầu cấp phép làm việc nếu đơn xin tị nạn của quý vị đang chờ giải quyết và đã 150 ngày trôi qua kể từ khi đơn xin của quý vị được USCIS hoặc Tòa Án Di Trú chấp nhận. (Xem 8 CFR các đoạn 208.7(a)(1) và 1208.7(a)(1).) Bất kỳ khi nào có chậm trễ trong tiến trình giải quyết đơn xin tị nạn quý vị yêu cầu hoặc do quý vị, sẽ không được tính vào thời hạn 150 ngày.

Nếu đơn xin tị nạn của quý vị không bị từ chối trong vòng 180 ngày kể từ ngày nộp đơn xin tị nạn đầy đủ, thì quý vị có thể được cấp phép làm việc bằng cách nộp Mẫu I-765, Đơn Xin USCIS Cấp Phép Làm Việc. Làm theo hướng dẫn trên đơn và nộp đơn cùng với bản sao bằng chứng như đã nêu trong hướng dẫn cho thấy quý vị có đơn xin tị nạn đang chờ giải quyết.

Mỗi thân quyền có tên trong đơn xin và cũng muốn được cấp phép làm việc phải nộp một Mẫu I-765 riêng.

Quý vị có thể lấy bản sao Mẫu I-765 bằng cách gọi đến Trung Tâm Liên Lạc USCIS theo số **1-800-375-5283** hoặc trên mạng lưới USCIS tại [www.uscis.gov](http://www.uscis.gov).

## Thông Báo Giữ Thông Tin Riêng Tư của DHS

**THẨM QUYỀN:** Thông tin yêu cầu trong đơn này và các bằng chứng liên quan được thu thập theo các đoạn 208 và 241(b)(3) của Đạo Luật Di Trú và Nhập Tịch.

**MỤC ĐÍCH:** Mục đích chính khi cung cấp thông tin theo yêu cầu trên mẫu này là để xem quý vị có đủ tiêu chuẩn để xin tị nạn tại Hoa Kỳ và để ngưng lệnh trục xuất hay không. Cũng có thể dùng thông tin để nộp đơn xin hoãn lệnh trục xuất theo Công Ước Chống Tra Tấn.

**KHAI TRÌNH:** Thông tin quý vị cung cấp là điều tự nguyện. Tuy nhiên, nếu quý vị không cung cấp thông tin và bằng chứng yêu cầu thì có thể bị chậm trễ lấy quyết định sau cùng hoặc dẫn đến bị từ chối yêu cầu quyền lợi của quý vị.

**SỬ DỤNG THƯỜNG LỆ:** DHS có thể san sẻ thông tin quý vị cung cấp trên đơn xin này với các cơ quan chính phủ liên bang, tiểu bang, địa phương và nước ngoài khác cũng như các tổ chức có thẩm quyền. DHS tuân theo các cách sử dụng thông thường đã được chấp thuận như mô tả trong hệ thống thông báo hồ sơ đã công bố liên quan [DHS/USCIS-001 - Hồ Sơ Ngoại Nhân, Chi Mục và Theo Dõi Hồ Sơ Quốc Gia và DHS/USCIS-010 - Thông Tin Tị Nạn và Thăm Dò Trước] quý vị có thể xem tại [www.dhs.gov/privacy](http://www.dhs.gov/privacy) và EOIR-001, Hệ Thống Thông Tin Quản Lý Hồ Sơ, 69 Fed. Reg 26, 179 (11 tháng Năm, 2004) hoặc các quy định sau đó. DHS cũng có thể san sẻ thông tin, khi phù hợp, cho mục đích thực thi pháp luật hoặc cho an ninh quốc gia.

## Các Mẫu và Thông Tin của USCIS

Quý vị có thể lấy mẫu đơn USCIS và thông tin liên quan đến di trú trên mạng lưới USCIS tại [www.uscis.gov](http://www.uscis.gov). Nếu không vào internet được, quý vị có thể lấy mẫu đơn USCIS bằng cách gọi đến Trung Tâm Liên Lạc USCIS theo số **1-800-375-5283**. (TTY (người điếc hoặc khó nghe), hãy gọi: **1-800-767-1833**).

Có sẵn thông tin khác liên quan đến tị nạn và ngưng lệnh trục xuất trên mạng lưới của USCIS tại [www.uscis.gov/asylum](http://www.uscis.gov/asylum) và mạng lưới của EOIR tại [www.usdoj.gov/eoir](http://www.usdoj.gov/eoir).

## Bị Phạt

Nếu quý vị cố ý và cố tình làm sai lệch hoặc che giấu một sự kiện quan trọng hoặc nộp một tài liệu sai lệch cùng với Mẫu I-589, chúng tôi sẽ từ chối Mẫu I-589 của quý vị và có thể từ chối bất kỳ quyền lợi di trú nào khác.

Ngoài ra, quý vị sẽ phải đối mặt với những hình phạt nghiêm khắc theo luật định và có thể bị truy tố hình sự.

Hãy xem **Phần E** trong **Phần 1, Đoạn V** của hướng dẫn này để biết thông tin cụ thể.

## Đạo Luật Giảm Giấy Tờ

Cơ quan có thể không thực hiện hay bảo trợ thu thập thông tin và người tham gia không buộc phải trả lời, cho việc thu thập thông tin trừ khi có số kiểm soát OMB hiện tại hợp lệ. Gánh nặng báo cáo công khai thu thập thông tin này ước tính là 12 giờ cho mỗi đơn xin, bao gồm thời gian xem hướng dẫn, điền và gửi mẫu.

U.S.

Citizenship and Immigration Services, Office of Policy & Strategy, Regulatory Coordination Division (Sở Di Trú và Nhập Tịch Hoa Kỳ, Văn Phòng Chính Sách & Sách Lược, Phân Ban Điều Phối Quy Định), 5900 Capital Gateway Drive, Mail Stop #2140, Camp Springs, MD 20588-0009; OMB No. 1516-0067. **Không gửi Mẫu I-589 đã điền đến địa chỉ này.**

## Các Phụ Lục cho Mẫu I-589

**Mẫu I-589, Phụ lục A** - Dùng để điền **Phần A.II**.

**Mẫu I-589, Phụ lục B** - Dùng để điền **Phần B** và **C**, và cung cấp thông tin thêm cho bất kỳ phần nào khác của đơn xin.